

Số: /BTNMT-ĐKDLTTĐĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2024

V/v đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện
cơ sở dữ liệu quốc gia về đất đai

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Thực hiện chỉ đạo của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về xây dựng Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu (CSDL) đất đai tại các Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 31/10/2012 và Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022 với mục tiêu “Hoàn thành xây dựng cơ sở dữ liệu số và hệ thống thông tin quốc gia về đất đai tập trung, thống nhất, đồng bộ, đa mục tiêu và kết nối liên thông”; Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đã có nhiều chỉ đạo quan trọng thể hiện quyết sách xây dựng và vận hành hệ thống thông tin, CSDL đất đai tập trung, thống nhất, đồng bộ và kết nối liên thông theo hướng hiện đại, công khai, minh bạch, phục vụ đa mục tiêu; từng bước chuyển sang giao dịch điện tử trong lĩnh vực đất đai.

Luật Đất đai năm 2024 vừa được Quốc hội thông qua đã quy định rõ mô hình hệ thống thông tin quốc gia về đất đai là tập trung, thống nhất từ trung ương đến địa phương, đồng bộ, đa mục tiêu và kết nối liên thông trên phạm vi cả nước. Đồng thời, quy định rõ trách nhiệm của Bộ Tài nguyên và Môi trường, trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật công nghệ và phần mềm hệ thống, xây dựng CSDL, đảm bảo đến năm 2025 đưa Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai vào vận hành, khai thác.

Để đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai, đảm bảo đến năm 2025 đưa Hệ thống thông tin quốc gia về đất đai vào vận hành, khai thác theo Luật định, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương quan tâm chỉ đạo, xác định đây là nhiệm vụ chính trị quan trọng để triển khai thực hiện trong năm 2024 và 2025 với các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Các nhiệm vụ cần thực hiện

1.1. Về xây dựng, hoàn thiện dữ liệu không gian và dữ liệu thuộc tính

a) Chỉ đạo rà soát, hoàn thiện việc đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính theo quy định tại Thông tư số 25/2014/TT-BTNMT để làm cơ sở xây dựng dữ liệu không gian địa chính trong CSDL đất đai.

b) Chỉ đạo thực hiện đẩy mạnh đăng ký đất đai, đặc biệt đăng ký lần đầu theo quy định tại Điều 95 của Luật Đất đai, lập hồ sơ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất làm cơ sở xây dựng dữ liệu thuộc tính trong CSDL đất đai.

1.2. Về xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai

a) Chỉ đạo tập trung rà soát, phân loại, đánh giá thực trạng hồ sơ, tài liệu, CSDL theo từng đơn vị hành chính cấp huyện, để xây dựng và phê duyệt phương án tổng thể về xây dựng, hoàn thiện CSDL của toàn tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và thời điểm phải hoàn thành CSDL để vận hành, khai thác.

b) Trên cơ sở phương án tổng thể tiến hành xây dựng kế hoạch thực hiện với các giải pháp, nguồn lực khả thi, phù hợp với điều kiện của từng địa phương để hoàn thành CSDL đất đai trên địa bàn trong năm 2025.

c) Tiếp tục tập trung nguồn lực để đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai. Bố trí kinh phí từ ngân sách địa phương cho việc đo đạc lập bản đồ địa chính, đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận, xây dựng CSDL đất đai theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018 về chấn chỉnh, tăng cường công tác quản lý đất đai và xây dựng hệ thống thông tin đất đai, trong đó cần ưu tiên kinh phí cho xây dựng CSDL đất đai.

1.3. Về hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và phần mềm hệ thống thông tin đất đai

a) Thực hiện rà soát, đánh giá hệ thống hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và phần mềm hệ thống thông tin đất đai đang vận hành tại địa phương để có phương án lựa chọn, nâng cấp, hoàn thiện, duy trì hệ thống nhằm đáp ứng yêu cầu của công tác quản lý đất đai trong giai đoạn hiện nay.

b) Phối hợp với Bộ Tài nguyên và Môi trường để kết nối, tích hợp với CSDL quốc gia về đất đai; triển khai kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu đất đai ở địa phương với các CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành của các bộ, ngành để tạo thuận lợi, phục vụ thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

c) Tiếp tục rà soát, tái cấu trúc quy trình, nghiệp vụ thủ tục hành chính đất đai cung cấp trên cổng dịch vụ công đáp ứng yêu cầu thực chất, đơn giản, thuận lợi, dễ tiếp cận, dễ sử dụng để tiếp nhận, giải quyết các dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp nhằm đảm bảo việc cập nhật dữ liệu trên hệ thống trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai.

2. Giải pháp thực hiện

2.1. Đối với các đơn vị hành chính đã xây dựng CSDL đất đai, tập trung rà soát, hoàn thiện CSDL đất đai, đảm bảo phủ trùm theo đơn vị hành chính cấp huyện theo hướng:

a) Rà soát, đánh giá khối lượng, chất lượng của CSDL đất đai đang quản lý, vận hành. Đối với các thửa đất chưa đưa vào CSDL đất đai thì thực hiện rà soát, đánh giá dữ liệu đầu vào gồm bản đồ địa chính và các tài liệu xây dựng dữ liệu thuộc tính địa chính đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa dữ liệu không gian và thuộc tính, cập nhật vào CSDL đất đai. Nếu có sự sai khác phải tiến hành xác minh, chỉnh lý lại để đồng nhất thông tin trước khi tiến hành cập nhật.

b) Đối với các thửa đất chưa có điều kiện đo đạc, chỉnh lý, thực hiện cập nhật dữ liệu thuộc tính vào CSDL đất đai và định vị vị trí thửa đất trên dữ liệu không gian đất đai nền.

c) Đối với địa bàn đã thực hiện xây dựng, nghiệm thu và vận hành CSDL địa chính trước ngày 01/8/2016 (ngày Thông tư số 75/2015/TT-BTNMT có hiệu lực thi hành) thì thực hiện chuyên đổi, bổ sung, hoàn thiện cơ sở dữ liệu địa chính, đồng thời xây dựng bổ sung các CSDL thành phần của CSDL đất đai còn thiếu, đảm bảo nội dung, cấu trúc, kiểu thông tin của CSDL đất đai tuân thủ theo Thông tư số 75/2015/TT-BTNMT.

d) Tổ chức triển khai công tác kê khai, đăng ký đất đai trên toàn tỉnh, thành phố để người sử dụng đất kê khai, đăng ký đất đai theo quy định của Luật Đất đai đối với các trường hợp chưa được cấp Giấy chứng nhận để bổ sung, cập nhật thông tin về đất đai trong CSDL đất đai.

2.2. Đối với các đơn vị hành chính chưa xây dựng CSDL đất đai, thực hiện công tác xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai theo từng đơn vị hành chính cấp huyện với các thứ tự ưu tiên:

a) Các khu vực đô thị, các địa bàn có nhiều giao dịch đất đai, đất có giá trị kinh tế - xã hội cao;

b) Các khu vực đã đo đạc, lập bản đồ địa chính và bản đồ được cập nhật, chỉnh lý thường xuyên, đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất giữa dữ liệu không gian (bản đồ địa chính) và dữ liệu thuộc tính (hồ sơ địa chính).

c) Các khu vực đã đo đạc, lập bản đồ địa chính nhưng bản đồ chưa được cập nhật, chỉnh lý thường xuyên, không đồng bộ giữa dữ liệu không gian (bản đồ địa chính) và dữ liệu thuộc tính (hồ sơ địa chính).

d) Các khu vực chưa đo đạc bản đồ địa chính.

2.3. Giải pháp thực hiện đồng bộ giữa dữ liệu không gian (bản đồ địa chính) và dữ liệu thuộc tính (hồ sơ địa chính):

a) Rà soát, đối chiếu giữa thông tin thửa đất trong hồ sơ địa chính với thông tin thửa đất trong bản đồ địa chính. Nếu có sự không đồng bộ, cập nhật chỉnh lý bản đồ địa chính từ các tài liệu mới nhất, có độ chính xác cao hơn như trích lục, trích đo thửa đất.

b) Xác định các khu vực cần đo chỉnh lý biến động, thực hiện chỉnh lý bản đồ địa chính theo quy định. Trong quá trình chỉnh lý, thực hiện đồng bộ giữa dữ liệu không gian (bản đồ địa chính) và dữ liệu thuộc tính (hồ sơ địa chính) và cập nhật ngay vào CSDL đất đai.

2.4. Giải pháp đồng bộ giữa hiện trạng sử dụng đất và hồ sơ đất đai:

a) Xác định các khu vực cần chỉnh lý biến động, thực hiện chỉnh lý bản đồ địa chính theo quy định.

b) Tiến hành kê khai đăng ký đất đai đối với các thửa đất chưa được cấp

Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất hoặc đã biến động nhưng chưa được cập nhật vào hồ sơ địa chính.

c) Nhập thông tin đăng ký đất đai vào hệ thống phần mềm.

d) Tiến hành cấp mới, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo nhu cầu của người sử dụng đất (nếu có).

2.5. Đối với những địa bàn mà dữ liệu đầu vào phục vụ xây dựng dữ liệu không gian và dữ liệu thuộc tính của CSDL đất đai không đảm bảo tính đồng bộ, thống nhất, thì thực hiện đồng bộ với đo đạc lập, chỉnh lý bản đồ địa chính và đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận với xây dựng CSDL đất đai.

2.6. Sau khi xây dựng, hoàn thiện CSDL đất đai, phải đưa ngay vào quản lý, vận hành, cập nhật, khai thác. Việc cập nhật dữ liệu được thực hiện ngay trong quá trình thực hiện các thủ tục hành chính về đất đai, các giao dịch về đất đai của người sử dụng đất.

Trên đây là một số nhiệm vụ, giải pháp chính nhằm đẩy nhanh tiến độ xây dựng, hoàn thiện CSDL quốc gia về đất đai trong thời gian tới, Bộ Tài nguyên và Môi trường đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tập trung, quan tâm chỉ đạo và đầu tư nguồn lực để triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị kịp thời báo cáo về Bộ Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐND các tỉnh, TP trực thuộc TW;
- Bộ trưởng Đặng Quốc Khánh (để báo cáo);
- Thứ trưởng Trần Quý Kiên;
- Lưu: VT, VP, ĐKDLTTĐĐ.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Lê Minh Ngân